

Bản án số: 18/2023/HS-ST
Ngày 31 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Toàn.
Bà Phạm Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trúc là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Phan Thị T, sinh ngày 05/4/1971 tại tỉnh Bến Tre. Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: ấp T1, xã T, huyện G, tỉnh B; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 01/12 (không biết đọc, không biết viết); dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn L, sinh năm 1939 (chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1939; bị cáo là con thứ tư trong gia đình có chín anh chị em; chồng: Lê Văn C, sinh năm 1969; con có 02 người, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1993. Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 31/3/2023 cho đến nay. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Thành K – Phó Bí thư Đảng ủy xã Tân Lợi Thạnh.

2/ Ông Lê Chí L – Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Lợi Thạnh.

3/ Bà Huỳnh Ngọc H – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Lợi Thạnh.

4/ Bà Trần Thị Thu V – Cán bộ Tư pháp xã Tân Lợi Thạnh.

5/ Ông Trần Phong V – Công an viên xã Tân Lợi Thạnh.

6/ Ông Huỳnh Quang P – Công an viên xã Tân Lợi Thạnh.

7/ Ông Lê Minh T – Công an viên xã Tân Lợi Thạnh.

- Người làm chứng:

1/ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968. Nơi cư trú: ấp G, xã T, huyện G, tỉnh B.

2/ Ông Phạm Văn L, sinh năm 1990. Nơi cư trú: ấp G, xã A, huyện B, tỉnh B.

3/ Ông Lê Văn C, sinh năm 1991. Nơi cư trú: ấp T1, xã T, huyện G, tỉnh B.

Tất cả những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng bà Nguyễn Thị T vắng mặt có lý do; người làm chứng Phạm Văn L vắng mặt không lý do; người làm chứng Lê Văn C có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 13 giờ 50 phút ngày 15/3/2023, Công an xã Tân Lợi Thạnh bắt tụ điểm đánh bạc dưới hình thức đá gà ăn thua bằng tiền tại ấp Giồng Sâu, xã Tân Lợi Thạnh, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Qua xác minh xác định đối tượng Lê Văn C, sinh năm 1991, ĐKTT: ấp Tân Lợi, xã Tân Lợi Thạnh, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre có liên quan đến vụ đánh bạc nói trên. Sáng ngày 17/3/2023, Công an xã mời C đến trụ sở Công an xã Tân Lợi Thạnh để làm việc, Trung úy Trần Phong V - Công an viên trực tiếp làm việc với C, kết quả C thừa nhận có tham gia chơi đánh bạc dưới hình thức đá gà ăn thua bằng tiền vào ngày 15/3/2023. Sau khi ông V làm việc xong, Công ra về. Đến khoảng 13 giờ 10 phút ngày 17/3/2023, mẹ ruột của C là Phan Thị T cùng Công đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tân Lợi Thạnh, vào khu vực nơi làm việc của Công an xã Tân Lợi Thạnh yêu cầu được gặp ông V do T cho rằng ông V đã đánh C trong khi làm việc. Lúc này, Đại úy Lê Minh T - Công an viên xã Tân Lợi Thạnh (trực ban) mời T và C vào phòng để trao đổi liên quan đến nội dung của T nhưng T có lời lẽ chửi bới, xúc phạm lực lượng Công an xã, sau đó T xông vào phòng làm việc của ông V để chửi ông V, cụ thể T chửi thề và lớn tiếng nói “Đục chết mẹ mày”, “Mày ở nhà luôn nghen, mày đừng có ra đường đi làm”. Thấy tình hình phức tạp nên ông T mời lãnh đạo Đảng Ủy, Ủy ban nhân dân xã gồm: ông Nguyễn Thành K - Phó Bí thư Đảng ủy, ông Lê Chí L - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, bà Huỳnh Ngọc H - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đến để vận động giải thích nhưng T vẫn tiếp tục có lời lẽ xúc phạm lực lượng Công an xã và dùng tay đánh trúng vào ngực và vai trái của ông V. Lúc này, lãnh đạo Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã tiếp tục mời Thủy đến phòng họp của Ủy ban nhân dân xã để làm việc. Sau khi vận động giải thích xong, đến khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày, trong lúc ra về, T nói với ông Huỳnh Quang P - Công an viên xã Tân Lợi Thạnh “Mày ăn nói mất dạy” rồi rời khỏi trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tân Lợi Thạnh. Việc T gây rối trật tự tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tân Lợi Thạnh đã gây cản trở mọi hoạt động bình thường của Ủy ban nhân dân xã, Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã, cụ thể: ảnh hưởng đến công tác chuẩn bị dự cuộc họp trực tuyến do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức về “Chuyển đổi số cộng đồng” của các ông K, ông L, bà H, do phải vận động, giải thích, làm việc với T nên không thực hiện được các công tác chuẩn bị trước khi họp trực tuyến; hoạt động tiếp dân tại Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân xã do bà Trần Thị Thu V - Cán bộ Tư pháp phụ trách bị ngưng trệ, không thể giao giấy tờ cho người dân; công tác giải quyết thủ tục hành chính và đăng ký xe mô tô cho người

dân tại Công an xã do ông V phụ trách cũng bị tạm dừng. Ngoài ra, Ban Chỉ huy Quân sự xã không thể làm việc được do sự việc T gây rối làm mất an ninh trật tự, ồn ào.

Vật chứng tạm giữ: 01 áo khoác tay dài bằng vải cotton màu đen, phần vai vải màu trắng, dọc theo hai bên tay áo và hai bên thân áo có sọc màu đỏ, là áo khoác Phan Thị T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

Hiện trường vụ án xảy ra khu vực sân và hành lang trước cửa ra vào phòng làm việc chính của Công an xã Tân Lợi Thạnh, nằm trong khuôn viên của Ủy ban nhân dân xã Tân Lợi Thạnh, ở ấp Giồng Chủ, xã Tân Lợi Thạnh, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Từ khu vực bị cáo thực hiện hành vi gây rối cách Phòng đăng ký xe về hướng Bắc là 2,7 mét, cách phòng làm việc của Ban Chỉ huy Quân sự xã về hướng Bắc là 8,4 mét, cách Bộ phận một cửa về hướng Đông Nam là 15,7 mét, cách Phòng họp của Ủy ban nhân dân xã về hướng Đông Bắc là 17,7 mét.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 86/CN ngày 09/6/2023 của Trung tâm Y tế huyện Giồng Trôm xác định thương tích đối với Trần Phong V như sau:

- Tình trạng thương tích lúc vào viện (07 giờ 41 phút ngày 21/3/2023):
 - + Bệnh khai: khoảng 14 giờ ngày 17/3/2023 bệnh bị người khác dùng tay đánh vào ngực trái, vai trái gây đau.
 - + Khám: Bệnh tình, tiếp xúc tốt. Than đau vùng vai trái, 1/3 giữa cánh tay trái. Không ghi nhận sưng, bầm. Không yếu-liệt chi.

- Tình trạng lúc ra viện (08 giờ 00 phút ngày 21/3/2023): Bệnh ổn.

Bản Cáo trạng số: 17/CT-VKSQT, ngày 12/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm truy tố bị cáo Phan Thị Thủy về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm c khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phan Thị T phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phan Thị T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa không ai yêu cầu gì nên không đề cập.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 áo khoác tay dài bằng vải cotton màu đen, phần vai vải màu trắng, dọc theo hai bên tay áo và hai bên thân áo có sọc màu đỏ, là áo khoác Phan Thị T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không có yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Giồng Trôm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng Nguyễn Thị T vắng mặt có lý do, người làm chứng Phạm Văn L vắng mặt không lý do. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra những người này đã có lời khai rõ ràng nên sự vắng mặt của họ không trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra như biên bản sự việc, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở để khẳng định, vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 17/3/2023 tại UBND xã Tân Lợi Thạnh, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, bị cáo Phan Thị T có hành vi coi thường trật tự nơi công cộng, có cử chỉ lời nói gây mất trật tự tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tân Lợi Thạnh, xúc phạm đến danh dự nhân phẩm của lực lượng Công an xã và dùng tay đánh Trung úy Trần Phong V Công an xã, đã làm ảnh hưởng đến mọi hoạt động bình thường của Ủy ban nhân dân xã Tân Lợi Thạnh và Công an xã Tân Lợi Thạnh cụ thể: cuộc họp trực tuyến về “Chuyển đổi số cộng đồng” do Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre tổ chức, do đó các lãnh đạo và cán bộ chủ chốt của Ủy ban nhân dân xã không thể tiến hành cho công tác chuẩn bị cuộc họp; hoạt động tiếp dân tại bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân xã bị ngưng trệ, công tác giải quyết thủ tục hành chính và đăng ký xe mô tô cho người dân tại Công an xã do Trung úy V phụ trách cũng bị tạm dừng; Ban chỉ huy Quân sự xã không làm việc được do bị cáo T làm ồn. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Gây rối trật tự công cộng” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

Bị cáo Phan Thị T là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo trực tiếp xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của Cơ quan quản lý nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền, lợi ích của tổ chức, cá nhân; bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, đối với

hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm. Trong vụ án này, bị cáo một mình thực hiện hành vi phạm tội nên không có đồng phạm. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra. Qua phân tích đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi mà bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử cân nhắc để xem xét đưa ra mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo sau khi căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ.

[4] Về nhân thân của bị cáo: bị cáo Phan Thị T không có tiền án, tiền sự nên được xem là có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngoài tình tiết định tội, định khung hình phạt, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phan Thị T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có bà nội chồng là bà Huỳnh Thị T được Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu Bà Mẹ Việt Nam anh hùng, có chú chồng là ông Lê Văn B và cô chồng là bà Lê Thị N là Liệt sĩ. Hiện tại bị cáo và chồng đang trực tiếp thờ cúng những người có công nói trên, nên bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà bị cáo gây ra là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của Nhà nước nhưng xét về ý thức cũng như hành vi của bị cáo là bộc phát nhất thời do không kiểm soát được hành vi, bị cáo đã thật sự hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng. Mặt khác bị cáo đã có thời gian bị tạm giam tính đến thời điểm xét xử là 04 tháng 03 ngày, thời gian tạm giam nói trên cũng đủ sức để răn đe hành vi sai phạm của bị cáo, nên không cần phải tiếp tục bắt chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền nơi cư trú phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ điều kiện để cảm hóa, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm về phần hình phạt của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 áo khoác tay dài bằng vải cotton màu đen, phần vai vải màu trắng, dọc theo hai bên tay áo và hai bên thân áo có sọc màu đỏ, là áo khoác mà bị cáo Phan Thị T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không có yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: bị cáo Phan Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Phan Thị T phạm: “ Tội gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Phạt: Phan Thị T 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án là ngày 31/7/2023.

Giao bị cáo Phan Thị T cho Ủy ban nhân dân xã Tân Lợi Thạnh, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre kết hợp cùng với gia đình để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Việc giải quyết vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc đối với người được hưởng án treo thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Phan Thị T, nếu bị cáo Phan Thị T không bị tạm giam về một tội nào khác.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác tay dài bằng vải cotton màu đen, phần vai vải màu trắng, dọc theo hai bên tay áo và hai bên thân áo có sọc màu đỏ. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre).

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phan Thị T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND nơi cư trú đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Giồng Trôm (1b);
- Cơ quan điều tra CA huyện Giồng Trôm (1b);
- Cơ quan THAHS CA huyện Giồng Trôm (2b);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

- Chi cục THA dân sự huyện Giồng Trôm (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã Tân Lợi Thạnh (1b);
- Bị cáo (1b);
- Những người tham gia tố tụng khác (7b)
- Bộ phận thi hành án hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

Phạm Minh Tâm